

Số: 05 /GPXD-SXD

Hưng Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

1. Cấp cho Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 381 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng: Một số hạng mục công trình thuộc dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão – Nghĩa Dân.

Theo Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình do: Công ty cổ phần tư vấn công nghệ và xây dựng ALG lập thiết kế hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật và Trạm xử lý nước thải, Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Phương Trang lập thiết kế hạng mục công trình đường dây trung thế 22kV và trạm biến áp, tủ RMU, Công ty cổ phần CID Việt Nam lập thiết kế hạng mục công trình Nhà điều hành (phần kiến trúc, cơ điện) và hạng mục công trình Công Cụm công nghiệp, Viện khoa học công nghệ về đầu tư và xây dựng lập thiết kế phần kết cấu hạng mục công trình Nhà điều hành; Công ty Cổ phần CID Việt Nam thẩm tra thiết kế hạng mục công trình (Hạ tầng kỹ thuật và Trạm xử lý nước thải, điện trung thế 22kV, trạm biến áp và tủ RMU) với Báo cáo kết quả thẩm tra số 2909/TT ngày 29/9/2021, Công ty Cổ phần CONINCO quản lý dự án và đầu tư thẩm tra thiết kế hạng mục công trình (Nhà điều hành, công cụm công nghiệp) với Báo cáo kết quả thẩm tra số 135-1.1/2021/CONINCO-PMI ngày 14/9/2022; Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh phê duyệt tại các Quyết định số 0610/2021/QĐ-HCMCC ngày 06/10/2021, số 1509/2022/QĐ-HCMCC-BĐT ngày 15/9/2022.

2.1. Hệ thống giao thông

TT	Tên tuyến đường	Lý trình	Chiều dài tuyến	Cốt nền xây dựng (m)		Chiều rộng nền đường Bn	Chiều rộng mặt đường Bm	Chiều rộng vỉa hè Bvh	Chiều rộng dải phân cách Bpc
			(m)	Điểm đầu	Điểm cuối	(m)	(m)	(m)	(m)
1	Tuyến N1	KM0+011.45 – KM0+800.00	788,55	3,30	3,36	25,00	15,00	2x5,0	-
2	Tuyến N2	KM0+009.60 – KM0+860.00	850,40	3,20	3,20	17,00	11,00	4,0 (trái); 2,0 (phải)	-
3	Tuyến D1	KM0+0.00 – KM0+760.00	760,00	3,20	3,47	25,00	15,00	2x5,0	-

TT	Tên tuyến đường	Lý trình	Chiều dài tuyến	Cốt nền xây dựng (m)		Chiều rộng nền đường Bn	Chiều rộng mặt đường Bm	Chiều rộng vỉa hè Bvh	Chiều rộng dải phân cách Bpc
			(m)	Điểm đầu	Điểm cuối	(m)	(m)	(m)	(m)
		KM0+820.00 – KM0+900.00	80,00	3,51	3,55	25,00	15,00	2x5,0	-
4	Tuyến D2	KM0+0.00 – KM0+398.11	398,11	3,40	3,40	19,00	11,00	2x4,0	-
5	Tuyến D3	KM0+0.00 – KM0+120.00	120,00	3,20	3,23	19,00	11,00	2x4,0	-
		KM0+180.00 – KM0+464.00	284,00	3,24	3,30	19,00	11,00	2x4,0	-

2.2. Hệ thống cấp nước

- Hướng tuyến công trình: Theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.

- Mạng lưới cấp nước được thiết kế dưới dạng vòng và mạng cắt, nước sinh hoạt và sản xuất kết hợp nước chữa cháy: đường ống chôn dưới vỉa hè. Tuyến ống phân phối sử dụng ống HDPE D160, D225, D250, D315. Trên mạng lưới đường ống bố trí các trụ cứu hỏa đảm bảo khoảng cách giữa hai trụ không quá 150m cấp nước chữa cháy cho toàn bộ dự án.

- 01 bể nước chữa cháy: Diện tích xây dựng 692,16 m², chiều sâu bể -3,80 m.

- 01 trạm bơm tăng áp: Diện tích xây dựng 51,23 m², chiều cao 3,45 m, 01 tầng cao.

2.3. Thoát nước thải

a) Hệ thống thoát nước thải:

- Hướng tuyến công trình: Theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.

TT	Tuyến ống	Đường kính (mm)	Cốt đáy cống (m)
1	Tuyến cống BTCT D400	D400	(-1,26 ÷ +2,55)

- Hệ thống thoát nước thải đặt dưới vỉa hè, sử dụng cống tròn BTCT D400 thu gom toàn bộ nước thải trong dự án và đầu nối vào trạm xử lý nước thải được xây dựng tại khu đất hạ tầng phía Đông dự án: cống đặt trên đế cống BTCT đúc sẵn với khoảng cách 2 đế cống/1m dài. Nước thải từ nội bộ các nhà máy được thu gom và đầu nối và các hố ga thăm trên mạng lưới thoát nước chung của toàn bộ dự án.

b) Cụm bể xử lý nước thải:

Xây dựng 02 cụm bể xử lý hợp khối, mỗi cụm gồm các bể: Bể lắng cát và tách dầu, Bể điều hòa, Bể phân ứng, Bể lắng sơ cấp, Bể Anoxic, Bể Aeroten, Bể lắng thứ cấp, Bể khử trùng, Bể bơm bùn, Bể phân hủy bùn, Bể chứa bùn. Mỗi cụm bể có diện tích xây dựng 457,95 m², chiều sâu bể -2,50 m, chiều cao bể +3,15 m.

2.4. Hệ thống thoát nước mưa

- Hướng tuyến công trình: Theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.
- Hệ thống thoát nước mưa sử dụng công tròn BTCT đúc sẵn D400, D600, D800, D1000, D1200, D1500, D1800, D2000 và các cống hộp bằng BTCT có kích thước BxH=1500x1500, BxH=2000x2000. Nước mưa từ đường, vỉa hè được thu trực tiếp hai bên đường bằng hố thu; từ hố thu, nước chảy vào các hố ga thu thăm kết hợp.

2.5. Hệ thống cấp điện

a) Điện trung thế:

- Lắp đặt 16 tủ trung thế RMU 24kV phân bố đều trong dự án cấp điểm đầu nối điện cho các trạm biến áp của các nhà máy và 01 trạm biến áp (TBA1-1250kVA, kiểu Kios, đặt ở khu đất hành chính cấp điện cho các khối nhà).

- Tuyến cáp ngầm 24kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC/W-3x240mm² dạng mạch vòng kín vận hành hở. Cáp luồn trong ống nhựa xoắn HDPE chôn ngầm dưới đất, trên đặt lớp gạch đặc bảo vệ và lưới hiệu cáp ngầm. Hướng tuyến công trình theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.

b) Điện chiếu sáng:

- Hướng tuyến công trình: Theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.
- Chiếu sáng đường trong khu công nghiệp bố trí trên vỉa hè dọc các tuyến đường. Cột đèn chiếu sáng sử dụng cột thép bát giác, chiều cao H=12m (cột đèn cao 10m, cần đèn cao 2m, viron 1.5m); lắp đèn Led.
- Cáp đi chôn trực tiếp trong hào đất, trên có đặt lớp gạch đặc bảo vệ và lớp băng bảo hiệu cáp ngầm.
- Tủ điều khiển chiếu sáng (02 tủ), có chế độ điều khiển đóng ngắt tự động và bán tự động.

2.6. Thông tin liên lạc

- Hướng tuyến công trình: Theo lý trình của các tuyến đường giao thông tại mục 2.1.
- Trong giai đoạn này chỉ đầu tư xây dựng tuyến ống ngầm gồm 02 ống nhựa xoắn HDPE D110/90 chôn ngầm dọc trên vỉa hè các tuyến đường và các hố ga thông tin.

2.7. Nhà điều hành (Khối 1) và cống số 01

a) Nhà điều hành (Khối 1):

- Diện tích xây dựng tầng 1: 1.045 m²;
- Tổng diện tích sàn xây dựng (bao gồm cả diện tích sàn tầng tum và sảnh): 2.802 m².
- Chiều cao công trình: 17,4m;
- Số tầng cao: 03 tầng.

b) Cống số 01 (vị trí nằm ở cuối tuyến đường N1, giáp với đường nối 2 cao tốc):

- Diện tích xây dựng: 82,85m²;
- Chiều cao: 10,05m.



Vị trí xây dựng: Trên khu đất được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên cho thuê đất (lần 1) theo Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão – Nghĩa Dân tại các xã: Phạm Ngũ Lão, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động và xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Vị trí ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính khu đất do Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên xác lập ngày 10/3/2023.

Chỉ giới xây dựng: Thực hiện theo Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão – Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Quyết định số 1811/QĐ-UBND ngày 06/8/2020.

3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc cho Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh thuê đất (lần 1) tại các xã Phạm Ngũ Lão, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động và xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão – Nghĩa Dân;

4. Thời hạn giấy phép: Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như mục 1;
- Lãnh đạo sở (b/c);
- UBND các huyện: Kim Động, Ân Thi;
- UBND các xã: Phạm Ngũ Lão, Nghĩa Dân, Đặng Lễ; (để giám sát)
- Website sở, Ph.QLCL
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Quang Kiểm



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

Kèm theo Giấy phép xây dựng số: **05/GPXD-SXD** ngày **14 / 4 / 2023**
của Sở Xây dựng Hưng Yên).

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình và gửi thông báo khởi công tới UBND huyện. UBND xã nơi xây dựng công trình để giám sát hoạt động xây dựng trên địa bàn.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
6. Hoàn thiện thủ tục về thoả thuận đấu nối giao thông vào đường gom của tuyến đường nối hai cao tốc Hà Nội – Hải Phòng và cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thực hiện các ý kiến, yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền tại khu vực xây dựng dự án (phần đấu nối hạ tầng kỹ thuật) nhằm đảm bảo việc kết nối giữa hạ tầng kỹ thuật của dự án và hạ tầng kỹ thuật của khu vực.
7. Lưu ý thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng nêu tại mục V văn bản số 59/SXD-PTHT ngày 04/3/2021 khi thi công xây dựng công trình.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
-
-
-
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:
-

....., ngày tháng năm 202
Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)

